

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : LE DINH THEM
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 08 18 1928
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): ✓ Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): ✓
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 233/25 LY THUONG KIET P 15
(Dia chi tai Viet-Nam) Q 11 TP HOCHIMINH

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ✓ No (Khong) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): 5/1975 To (Den): 1/1981

PLACE OF RE-EDUCATION: HÀ NAM NINH
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): _____

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): N/A

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): ĐẠI TÁ

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____ Date (nam): _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ✓
IV Number (So ho so): 1V 51841/RDI
No (Khong): _____ HTCA

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 4
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 233/25 LY THUONG KIET
P 15 Q 11 TP HOCHIMINH

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
THAM LE

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): ✓ No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): CON GÁI

NAME & SIGNATURE: THAM C LE
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Chamke

DATE: 08 12 112 11989
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LÊ - DINH - THÊN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
VƯƠNG - CẨM - TÚ	10/10/1930	VỢ
LÊ - DINH - THUẬN	7/20/1954	CON TRAI
LÊ - DINH - THƯỜNG	10/15/1957	CON TRAI
LÊ - CẨM - THUY	3/19/1962	CON GÁI

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

NONE

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : LE DINH THIEN
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : 08 18 1928
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
 SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): V Female (Nu): _____
 MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): 1
 (Tinh trang gia dinh):
 ADDRESS IN VIETNAM : 233/25 LY THUONG KIET P 15
 (Dia chi tai Viet-Nam) Q 11 TP HOCHIMINH
 POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co): V No (Khong) _____
 If Yes (Neu co): From (Tu): 5/1975 To (Den): 1/1981
 PLACE OF RE-EDUCATION: HA NAM NINH
 CAMP (Trai tu)
 PROFESSION (Nghe nghiep): _____
 EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): N/A
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): DAI TA
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____ Date (nam): _____
 APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): V
 IV Number (So ho so): IV 51841/RC
 No (Khong): _____
 NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 4
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti
 MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 233/25 LY THUONG KIET
P 15 Q 11 TP HOCHIMINH
 NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
THAM LE
 U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): V No (Khong): _____
 RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): CON GAI
 NAME & SIGNATURE: THAM C LE
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Can Gi
 DATE: 08 12 / 12 / 1989
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LÊ - DINH - THÊM
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
VUONG - CẨM - TÚ	10/10/1930	VỢ
LÊ - DINH - THUẬN	7/20/1954	CON TRAI
LÊ - DINH - THUẬN	10/15/1954	CON TRAI
LÊ - CẨM - THỦY	3/19/1962	CON GÁI

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

NONE

ADDITIONAL INFORMATION :

FROM: LE DINH THEM
233/25, LY THUONG KIET
PIS. QU. HOCHIMINH CITY
(VIETNAM)

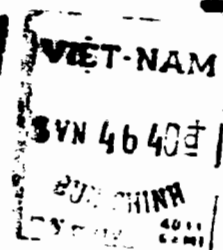
BY AIR MAIL

**MAY BAY
PAR AVION**

NOV 1 6 1989



PAR AVION VIA AIR MAIL



TO: MR KHUC MINH THO
PO. BOX 5435 ARLINGTON
VA. 22205-0635
U.S.A

TP/Hồ Chí Minh, ngày 1-11-1989

Kính gửi Chị Phúc,

Thân thiết, thời gian trôi qua quá nhanh, nghĩ lại đã trên 30 năm qua từ ngày Anh Phúc qua đời và trên 15 năm, Chi rời VN. Biết bao cuộc đời thay về người, về cảnh... Kể còn, người mất, tuổi trẻ chóng trưởng thành, tuổi già chờ đến. Hai cháu, con của Anh Phúc chắc đã khôn lớn, thành nhân và có lẽ đã thành gia thất. Được biết Chi và các cháu đều sống khỏe mạnh, và Chi với công việc đảm trách đã giúp việc làm từ thiện cho đầy bao quê hương xứ sở. Tôi và gia đình thành thật chúc mừng Chi. Các cháu chóng lớn, thành danh làm rạng rỡ cho gia tông. Chi chắc đã thắng thêm chức: Bà Nội hay Bà Ngoại rồi chứ!

Tôi được Anh Chi Đăng thống gia từ năm 1986, Con trai lớn Lê Đình Thuận đã kết hôn với cháu nội thi Kim Loan, Trông Vũ của Anh Chi Đăng. Chi Đăng (Chi Anh) từ 1975 có làm chung với Chi tại Bồ Ngoại Giao. Chi ấy mới có nhắc nhớ Chi và mời cho tôi biết, địa chỉ của Chi nên tôi gọi đó bằng thăm Chi và các cháu.

Sau ngày 30-4-1975, mặc dù bị tàn phá 85%, tôi theo tình diển học tập Cải tạo tại Miền Bắc VN cho đến ngày tháng 4/84 mới được thả. Tôi đã đồng chung với Anh Trung, Anh Bồ tại Nam Hà. Hai anh này được thả về năm 1988. Anh Vọng và Anh Quang đã mất tại Trại Miền Bắc khoảng 1980. Cháu chi còn nhớ Anh Cao Minh Quân thường đi với tôi, đến chơi nhà Anh Chi tại Cần Thơ năm 1957-1959) đã được thả về năm 1984 và trở về Anh Hoa (Bên tie) làm ruộng xây. Chi Quân và 2 con gái đã qua Mỹ năm 1979.

Tôi gặp lại Chi lần chót tại Bồ tại Chánh, năm 1970, lúc ấy Chi mạnh khỏe tốt bụng. Năm 1984, có dịp về Châu Đốc, thăm song thân như gia tôi, và gia đình Chi Viên quang'Brien, thêm (Bà Khúc thì đã qua đời khoảng 1977-1978) Bây giờ, Chi ấy đã già trên 80+ cũng yếu, đang sống với con út chừa lập gia đình. Con trai lớn của Chi Vương quang Hoàng đã sang Mỹ với vợ và 2 con. Lần này với gặp lại Chi và mấy em, hỏi thăm lại con gái xa, chi cho biết Cầu Ba ở Sàdec cũng đã qua đời, Chi Blue đã lập gia đình và cũng đã sang Mỹ. Có dịp, nào gặp Chi Thư, nhớ chi chuyên tâm

Tôi và gia đình giờ lớn thăm Chi ấy cũng gia đình. Tôi cũng có 2 con gái đã đi qua Mỹ năm 1980, hiện đang sống tại Houston Texas, đã lập gia đình và được 2 cháu gái. Năm 1981, cháu có gởi gắm

Bao lãnh gia đình tôi gồm 5 người (vợ chồng tôi, 2 anh trai và 1 em gái) Năm 1983, tôi Vương Cẩm Tú, đứng tên, lấy hồ sơ xin xuất cảnh sang Mỹ theo chương trình ODP (đoàn tu gia đình). Được gọi bổ túc hồ sơ 2 lần trong năm 1984. Vì từ năm 1985 đến 1987, phía VN đã ngưng cử xét giải quyết, nên hồ sơ xin xuất cảnh bị ứ đọng quá nhiều. Đến năm 1988, mới bắt đầu cử xét lại. Trong khi ấy, tôi có gọi qua Tòa Đại sứ Mỹ tại Bangkok, tài liệu ODP được điền đầy đủ (có bản sao giấy ra trại) và đến năm 1988, tôi đã nhận được Introduction letter của Tòa Đại sứ Mỹ ở Thái Lan do Director orderly Departure Office ký với số TV 51841, tên họ đầy đủ 5 người. Tôi gọi bổ túc hồ sơ xin xuất cảnh cho Cục Quản lý ở Harbin và Phòng Quản lý XNC người nước ngoài Thành Phố Hồ Chí Minh. Vì không biết rõ, các chủ thể hay tài liệu chính thức của Mỹ và VN, nên chỉ toàn nghe tin đồn miệng: chương trình ODP không còn dài thọ tồn, chỉ dành cho thân nhân từ VN qua Mỹ với tính cách tự nguyện, mà chỉ có tính cách định cư, những người bao lãnh ở Mỹ phải đóng tiền ký quỹ theo thời hạn, dài thì tất cả tiền phải bắt đầu từ năm 1988. (mỗi người phải trả gần 1000 US). Hơn nữa VN mới công bố vắng tất, quy định định cư sang Mỹ cho những người thuộc chế độ di cư (cũng thân nhân (cha mẹ) con cái chưa lập gia đình) đã học tập Cải tạo, được tha, theo chương trình HO bắt đầu có hiệu lực từ tháng 10/89 và từ nay đến tháng 1/90 sẽ có hơn 450 người và gia đình ước lượng trên 3000 người được chuyển sang định cư tại Mỹ.

Tôi và gia đình cũng phân vân không biết sẽ ra sao? Nếu đi theo chương trình ODP, có thân nhân bao lãnh, các con phải đóng tiền ký quỹ (gần 5000 US, và lo chu toàn cuộc sống các thân nhân một khi đã đến đất Mỹ.

Còn theo chương trình HO định cư cho người học tập Cải tạo về cũng thân nhân qua đất Mỹ, sẽ được hưởng quyền lợi gì? và quy định của Mỹ ấn định như thế nào? (loại người, chức phận, thời gian HTCT...). Vì không biết rõ chỉ tiết, nên có nhiều người bỏ chôn, đã nộp hồ sơ XC theo ODP, lại nộp thêm hồ sơ theo chương trình HO, không biết có đúng không.

Tôi và gia đình lo âu vì trong số 5 người được bao lãnh, có đứa lớn là đình Thuận đã lập gia đình, đã HTCT về năm 1984, chưa có con. Theo sự hiểu biết, khi được phỏng vấn, Thái đoàn Mỹ không chấp nhận cho người con đã lập gia đình. Tôi nghĩ chỉ biết rõ vấn đề này, nên xin chỉ mũi lông cho chúng tôi được biết các điều kiện trình bày tiền và xin ý kiến, chỉ dẫn của chị. Tôi rất e ngại làm phiền chị, xin chị niệm chớ.

Kính chúc chị và gia đình vạn sự lành như ý.

Kính chào chị
Thư
Lê Đình Thuận

FR: THANH LE



DEC 20 1989

To: HOI GIA DINH TU NHAN CHINH TRI VN

P.O. Box 5435

ARLINGTON, VA 22205-063